



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.sch.3480.1987>

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC Ở PHƯỜNG TÂN UYÊN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trần Thị Huyền¹ và Vũ Đình Thanh^{2*} và Phạm Nguyễn Thanh Tuấn³

¹Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ, thành phố Cần Thơ, Việt Nam

²Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

³Trường Trung học phổ thông Võ Minh Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

*Tác giả liên hệ, Email: httanlap@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 30/5/2026; Ngày nhận chỉnh sửa: 29/6/2026; Ngày duyệt đăng: 15/7/2026

Tóm tắt

Giáo dục kỹ năng sống có vai trò quan trọng trong việc hình thành phẩm chất, năng lực và khả năng thích ứng của học sinh tiểu học trước yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Chất lượng hoạt động giáo dục kỹ năng sống chịu ảnh hưởng trực tiếp từ công tác quản lý của nhà trường. Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh. Dữ liệu được thu thập thông qua khảo sát 66 khách thể, gồm 06 cán bộ quản lý và 60 giáo viên tại 03 trường tiểu học, kết hợp với phương pháp phỏng vấn và xử lý bằng thống kê mô tả. Nội dung khảo sát tập trung vào bốn chức năng quản lý: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá. Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống được thực hiện ở mức khá. Các nhà trường đã quan tâm xây dựng kế hoạch, lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các môn học và hoạt động trải nghiệm, đồng thời từng bước đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như tính chủ động trong lập kế hoạch chưa cao, công tác bồi dưỡng giáo viên chưa thường xuyên, sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng chưa hiệu quả, hệ thống kiểm tra, đánh giá chưa đồng bộ. Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung cơ sở thực tiễn cho việc hoàn thiện công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong các trường tiểu học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay.

Từ khóa: Hoạt động giáo dục, học sinh tiểu học, kỹ năng sống, phường Tân Uyên, quản lý.

Trích dẫn: Trần, T. H., Vũ, Đ. T., & Phạm, N. T. T. (2026). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 15(03S), 326-338. <https://doi.org/10.52714/dthu.sch.3480.1987>

Copyright © 2026 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT MANAGEMENT OF LIFE SKILLS EDUCATION ACTIVITIES FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS IN TAN UYEN WARD, HO CHI MINH CITY

Tran Thi Huyen¹, Vu Dinh Thanh^{2*}, and Pham Nguyen Thanh Tuan³

¹*Can Tho City Department of Education and Training, Can Tho City, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

³*Vo Minh Duc High School, Ho Chi Minh City, Vietnam*

**Corresponding author, Email: httanlap@gmail.com*

Article history

Received: 30/5/2026; Received in revised form: 29/6/2026; Accepted: 15/7/2026

Abstract

Life skills education plays a vital role in developing primary school students' personal qualities, competencies, and adaptability in line with the requirements by Vietnam's 2018 General Education Program. The quality of life skills education largely depends on effective school management. This study investigates the current management of life skills education activities in primary schools in Tan Uyen Ward, Ho Chi Minh City. Data were collected from 66 participants, including six school administrators and 60 teachers from three primary schools. It used questionnaires, interviews, and descriptive statistical analysis. The study examined four core management functions: planning, implementation, direction, and monitoring and evaluation. The findings indicate that the involved management was generally implemented at a satisfactory level. Schools have developed implementation plans, integrated life skills education into subject teaching and experiential learning activities, and gradually improved assessment practices to promote students' qualities and competencies. Nevertheless, several challenges remain. These include limited initiatives in planning, insufficient professional development for teachers, ineffective collaboration among schools, families, and the community, and an inconsistent monitoring and evaluation system. The findings provide practical evidence for improving the management of life skills education activities in primary schools and contribute to ongoing educational reform.

Keywords: *Educational activities, life skills education, primary school students, school management, Tan Uyen Ward.*

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, chuyển đổi số và sự phát triển nhanh chóng của xã hội tri thức, giáo dục không chỉ hướng đến việc trang bị kiến thức mà còn chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực và khả năng thích ứng của người học trước những yêu cầu ngày càng đa dạng của cuộc sống. Báo cáo Learning: The Treasure Within của UNESCO đã xác định bốn trụ cột của giáo dục trong thế kỷ XXI gồm: học để biết, học để làm, học để chung sống và học để khẳng định bản thân (Delors & cs., 1996). Trên cơ sở đó, Tổ chức Y tế Thế giới định nghĩa kỹ năng sống là những năng lực tâm lý - xã hội giúp cá nhân đưa ra quyết định phù hợp, giao tiếp hiệu quả, giải quyết vấn đề, kiểm soát cảm xúc và ứng phó tích cực với các tình huống trong cuộc sống hằng ngày (World Health Organization, 1997). UNESCO và Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc cũng khẳng định giáo dục kỹ năng sống là nền tảng để hình thành năng lực thích ứng, tăng cường sức khỏe tinh thần, thúc đẩy sự tham gia xã hội và chuẩn bị cho người học trở thành công dân toàn cầu trong bối cảnh phát triển bền vững (United Nations Children's Fund, 2019; United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization, 2021).

Đối với học sinh tiểu học, giáo dục kỹ năng sống có ý nghĩa đặc biệt quan trọng bởi đây là giai đoạn đặt nền móng cho sự hình thành nhân cách, hành vi và các năng lực cốt lõi của mỗi cá nhân. Ở lứa tuổi này, học sinh có nhu cầu khám phá mạnh mẽ nhưng khả năng tự bảo vệ bản thân, kiểm soát cảm xúc, xử lý tình huống và thích ứng với môi trường sống còn nhiều hạn chế. Trong bối cảnh trẻ em ngày càng phải đối mặt với nhiều nguy cơ như bạo lực học đường, xâm hại, tai nạn thương tích, áp lực tâm lý, tác động của môi trường mạng và sự thay đổi nhanh chóng của đời sống xã hội, việc hình thành các kỹ năng như giao tiếp, hợp tác, tự phục vụ, giải quyết vấn đề, ra quyết định và ứng phó với rủi ro trở thành yêu cầu cấp thiết. Giáo dục kỹ năng sống không chỉ góp phần bảo đảm sự phát triển toàn diện của học sinh mà còn tạo tiền đề để các em học tập suốt đời, thích ứng với sự thay đổi và tham gia tích cực vào đời sống xã hội.

Ở Việt Nam, quan điểm phát triển phẩm chất và năng lực người học đã được khẳng định trong Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp đó, Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 xác định mục tiêu giáo dục là phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục, trong đó giáo dục kỹ năng sống được tích hợp trong hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục và các nội dung giáo dục khác (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Trước đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014) đã ban hành Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, tạo cơ sở pháp lý cho việc tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Điều này cho thấy giáo dục kỹ năng sống không còn là hoạt động hỗ trợ mà đã trở thành một bộ phận quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

Từ góc độ quản lý giáo dục, chất lượng giáo dục kỹ năng sống chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố như chương trình giáo dục, đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng, trong đó công tác quản lý của nhà trường giữ vai trò quyết định. Quản lý hiệu quả giúp bảo đảm sự thống nhất giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng sống; đồng thời tạo điều kiện huy động các nguồn lực, tăng cường phối hợp giữa các lực lượng giáo dục và xây dựng cơ chế kiểm tra, đánh giá nhằm không ngừng cải tiến chất lượng hoạt động. Theo Hoy và Miskel (2013), việc thực hiện đầy đủ các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra là điều kiện để các hoạt động giáo dục đạt được mục tiêu đề ra. Do đó, nghiên cứu công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học.

Trong những năm gần đây, chủ đề quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu trong nước. Các nghiên cứu phần lớn đều tiếp cận hoạt

động quản lý theo các chức năng cơ bản gồm lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá. Chẳng hạn, nghiên cứu của Nguyễn và Võ (2025) tại hệ thống Trường Archimedes cho thấy các trường đã triển khai tương đối đầy đủ các chức năng quản lý, đồng thời chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học. Nghiên cứu của Trần và Nguyễn (2025) tại các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An cho thấy công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo, kiểm tra và phối hợp với các lực lượng giáo dục vẫn còn nhiều hạn chế, cần có các giải pháp quản lý đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống. Theo hướng tiếp cận có sự tham gia, Lý (2025) nhận thấy cơ chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội trong quản lý giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học ở quận Tân Bình còn chưa rõ ràng, làm giảm hiệu quả triển khai các hoạt động giáo dục. Tương tự, nghiên cứu của Nguyễn và Phạm (2025) tại các trường tiểu học phường Rạch Dừa chỉ ra rằng mặc dù các nhà trường đã triển khai tương đối đồng bộ các chức năng quản lý nhưng sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng, cũng như cơ chế phản hồi và cải tiến hoạt động, vẫn còn hạn chế.

Ở các cấp học khác, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy xu hướng tương tự. Nghiên cứu về quản lý giáo dục kỹ năng sống tại các trường trung học cơ sở ở phường Sa Đéc cho thấy công tác quản lý mới đạt mức khá và còn thiếu sự phối hợp giữa các khâu quản lý (Hồ & Lê, 2025). Đối với bậc trung học phổ thông, nghiên cứu tại Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định vai trò của quản lý trong việc hình thành phẩm chất và năng lực cho học sinh thông qua giáo dục kỹ năng sống (Nguyễn & Nguyễn, 2025). Ở bậc mầm non, nhiều nghiên cứu tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bình Phước đều cho thấy những hạn chế phổ biến là cơ chế phối hợp giữa các lực lượng giáo dục chưa rõ ràng, năng lực tổ chức của giáo viên chưa đồng đều và hoạt động kiểm tra, đánh giá còn thiếu tính hệ thống (Nguyễn & Huỳnh, 2024; Nguyễn & cs., 2025).

Nhìn chung, các nghiên cứu đã góp phần làm sáng tỏ cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống ở nhiều cấp học và địa phương khác nhau. Tuy nhiên, phần lớn các công trình tập trung khảo sát từng địa phương hoặc từng loại hình trường học riêng lẻ; đồng thời chủ yếu phản ánh thực trạng quản lý theo các chức năng quản lý truyền thống hoặc theo tiếp cận có sự tham gia. Đến nay, chưa có nghiên cứu nào khảo sát thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là địa bàn đang có tốc độ đô thị hóa nhanh, quy mô dân số và số lượng học sinh tăng, điều kiện kinh tế - xã hội có nhiều biến động, đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác giáo dục và quản lý giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường.

Xuất phát từ những yêu cầu của đổi mới giáo dục, khoảng trống của các nghiên cứu trước đây và nhu cầu thực tiễn của địa phương, nghiên cứu “Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh” được thực hiện nhằm đánh giá khách quan thực trạng quản lý theo các chức năng quản lý cơ bản, xác định những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân, từ đó đề xuất cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng các giải pháp quản lý phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Tổ chức khảo sát thực trạng

2.1. Mục đích và nội dung khảo sát

Khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh thông qua 04 nội dung: công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện và công tác kiểm tra đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học.

2.2. Công cụ và khách thể khảo sát

Chúng tôi đã thiết kế nội dung phiếu khảo sát theo thang đo Likert 4 mức độ (từ 1 đến 4) và tiến hành khảo sát ý kiến 66 người gồm 06 cán bộ quản lý và 60 giáo viên tại 03 trường tiểu học của phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh gồm: Trường Tiểu học Tân Lập, Trường Tiểu học Uyên Hưng và Trường Tiểu học Uyên Hưng B.

2.3. Quy ước thang đo và xử lý số liệu

Để xử lý và phân tích dữ liệu thu thập từ phiếu khảo sát, nghiên cứu sử dụng thang đo Likert 4 mức, tương ứng với các giá trị từ 1 đến 4, các mức độ được quy ước như sau: Mức 1: Không thực hiện; Mức 2: Thực hiện ít; Mức 3: Thực hiện thường xuyên; Mức 4: Thực hiện rất thường xuyên.

Các số liệu khảo sát được sử dụng ứng dụng Microsoft Excel để tính giá trị trung bình theo công thức: $\bar{X} = \frac{\sum x_i \times f_i}{n}$. Trong đó: x_i : là giá trị điểm số của từng phương án lựa chọn (1 đến 4); f_i : là tần số lựa chọn của phương án đó; n là tổng số đối tượng được khảo sát.

Điểm trung bình được tính dựa trên thang đo 4 mức và được phân loại theo khoảng cách đều $[(4 - 1)/4 = 0,75]$, cụ thể: Mức 1: $1,0 \leq \text{ĐTB} \leq 1,75$; Mức 2: $1,75 < \text{ĐTB} \leq 2,50$; Mức 3: $2,50 < \text{ĐTB} \leq 3,25$; Mức 4: $3,25 < \text{ĐTB} \leq 4,00$. (Nguyễn & Phạm, 2013)

3. Kết quả đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh

3.1. Thực trạng lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 1. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

STT	Nội dung	ĐTB	XH
1	Nhà trường có xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống trong năm học.	2,71	3
2	Kế hoạch giáo dục kỹ năng sống được xây dựng phù hợp với đặc điểm học sinh tại trường.	2,70	4
3	Việc lập kế hoạch có sự tham gia của giáo viên, phụ huynh và học sinh.	2,69	5
4	Kế hoạch được xây dựng dựa trên định hướng phát triển toàn diện năng lực học sinh.	2,79	2
5	Việc đánh giá kết quả giáo dục kỹ năng sống được tích hợp vào kế hoạch từ đầu năm học.	2,83	1
6	Nhà trường có tổ chức họp chuyên môn để xây dựng thống nhất nội dung giáo dục kỹ năng sống.	2,68	6
7	Nhà trường gặp khó khăn trong việc xác định nội dung kỹ năng sống phù hợp cho từng khối lớp.	2,66	7
8	Việc xây dựng kế hoạch còn phụ thuộc nhiều vào hướng dẫn của cấp trên.	2,63	8

Kết quả khảo sát ở Bảng 1 cho thấy công tác lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình của các tiêu chí dao động từ 2,63 đến 2,83. Điều này cho thấy các nhà trường đã quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống và từng bước đưa nội dung này vào kế hoạch năm học. Tuy nhiên, mức điểm chưa cao phản ánh công tác lập kế hoạch vẫn còn những hạn chế về tính chủ động, tính linh hoạt và sự tham gia của các lực lượng giáo dục.

Tiêu chí “Việc đánh giá kết quả giáo dục kỹ năng sống được tích hợp vào kế hoạch từ đầu năm học” có điểm trung bình cao nhất (2,83), xếp thứ nhất. Kết quả này cho thấy các nhà trường đã chú trọng lồng ghép hoạt động kiểm tra, đánh giá ngay từ khâu lập kế hoạch, tạo cơ sở cho việc theo dõi và điều chỉnh quá trình tổ chức thực hiện. Tiếp theo là tiêu chí “Kế hoạch được xây dựng dựa trên định hướng phát triển toàn diện năng lực học sinh” với điểm trung bình 2,79, phản ánh sự quan tâm của nhà trường đến mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

Các tiêu chí “Nhà trường có xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống trong năm học” (2,71), “Kế hoạch giáo dục kỹ năng sống được xây dựng phù hợp với đặc điểm học sinh tại trường” (2,70) và “Việc lập kế hoạch có sự tham gia của giáo viên, phụ huynh và học sinh” (2,69) đều đạt mức khá. Tuy nhiên, mức điểm của tiêu chí về sự tham gia của các lực lượng giáo dục còn thấp cho thấy quá trình xây dựng kế hoạch chưa huy động hiệu quả sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và học sinh, làm giảm tính thực tiễn và khả năng triển khai kế hoạch.

Hai tiêu chí có điểm trung bình thấp nhất là “Nhà trường gặp khó khăn trong việc xác định nội dung kỹ năng sống phù hợp cho từng khối lớp” (2,66) và “Việc xây dựng kế hoạch còn phụ thuộc nhiều vào hướng dẫn của cấp trên” (2,63). Kết quả này phản ánh một số nhà trường vẫn còn lúng túng trong việc lựa chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với đặc điểm học sinh và chưa phát huy được tính chủ động trong công tác lập kế hoạch. Bên cạnh đó, tiêu chí “Nhà trường có tổ chức họp chuyên môn để xây dựng thống nhất nội dung giáo dục kỹ năng sống” chỉ đạt 2,68, cho thấy hoạt động trao đổi chuyên môn chưa được thực hiện thường xuyên.

Nhìn chung, công tác lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên đã được triển khai tương đối đầy đủ nhưng vẫn còn thiếu tính chủ động, tính linh hoạt và sự tham gia của các lực lượng liên quan. Do đó, các nhà trường cần tăng cường phát huy vai trò của tổ chuyên môn, giáo viên, phụ huynh và học sinh trong quá trình xây dựng kế hoạch; đồng thời chủ động lựa chọn nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với đặc điểm của từng khối lớp và điều kiện thực tiễn của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 2. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về tổ chức thực hiện giáo dục giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

STT	Nội dung	ĐTB	XH
1	Trường có kế hoạch rõ ràng cho giáo dục kỹ năng sống hằng năm	3,00	1
2	Giáo viên được phân công và hỗ trợ cụ thể để tổ chức các hoạt động kỹ năng sống	2,73	5

STT	Nội dung	ĐTB	XH
3	Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống được tích hợp trong các môn học, hoạt động ngoài giờ	2,79	4
4	Trường có phối hợp với phụ huynh và cộng đồng để giáo dục kỹ năng sống cho học sinh	2,86	2
5	Có quy trình kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các hoạt động giáo dục kỹ năng sống	2,83	3
6	Kết quả giáo dục kỹ năng sống được xem xét trong công tác đánh giá học sinh và giáo viên	2,59	6
7	Ban giám hiệu thường xuyên hỗ trợ, điều chỉnh để nâng cao chất lượng tổ chức giáo dục kỹ năng sống	2,53	7

Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy công tác tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình của các tiêu chí dao động từ 2,53 đến 3,00. Điều này cho thấy các nhà trường đã quan tâm triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo kế hoạch, tuy nhiên hiệu quả tổ chức thực hiện giữa các nội dung chưa thật sự đồng đều.

Tiêu chí “Trường có kế hoạch rõ ràng cho giáo dục kỹ năng sống hằng năm” đạt điểm trung bình cao nhất (3,00), xếp thứ nhất. Kết quả này phản ánh các nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tương đối đầy đủ, tạo cơ sở cho việc triển khai các hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong năm học. Tiếp theo là tiêu chí “Trường có phối hợp với phụ huynh và cộng đồng để giáo dục kỹ năng sống cho học sinh” đạt 2,86, cho thấy các nhà trường bước đầu chú trọng huy động sự tham gia của các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường nhằm hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển kỹ năng sống cho học sinh. Tiêu chí “Có quy trình kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các hoạt động giáo dục kỹ năng sống” đạt 2,83, phản ánh công tác theo dõi và đánh giá hoạt động đã được quan tâm trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đối với việc triển khai các hoạt động chuyên môn, tiêu chí “Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống được tích hợp trong các môn học, hoạt động ngoài giờ” đạt điểm trung bình 2,79, trong khi tiêu chí “Giáo viên được phân công và hỗ trợ cụ thể để tổ chức các hoạt động kỹ năng sống” đạt 2,73. Kết quả này cho thấy việc tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục đã được thực hiện nhưng sự hỗ trợ về chuyên môn, hướng dẫn và tạo điều kiện cho giáo viên vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn.

Hai tiêu chí có điểm trung bình thấp nhất là “Kết quả giáo dục kỹ năng sống được xem xét trong công tác đánh giá học sinh và giáo viên” (2,59) và “Ban giám hiệu thường xuyên hỗ trợ, điều chỉnh để nâng cao chất lượng tổ chức giáo dục kỹ năng sống” (2,53). Điều này cho thấy việc sử dụng kết quả giáo dục kỹ năng sống trong đánh giá chất lượng giáo dục còn hạn chế, đồng thời hoạt động chỉ đạo, hỗ trợ và điều chỉnh của Ban giám hiệu chưa được thực hiện thường xuyên và kịp thời.

Nhìn chung, công tác tổ chức thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên đã có nền tảng tương đối tốt, đặc biệt trong việc xây dựng kế hoạch và phối hợp với các lực lượng giáo dục. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả hoạt động, các nhà trường cần tăng cường hỗ trợ giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện, phát huy vai trò điều hành của Ban giám hiệu và sử dụng kết quả giáo dục kỹ năng sống như một căn cứ trong đánh giá chất lượng học sinh và hoạt động giáo dục của nhà trường.

3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 3. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về chỉ đạo thực hiện giáo dục giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

STT	Nội dung	ĐTB	XH
1	Nhà trường có kế hoạch chỉ đạo cụ thể đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống	2,80	3
2	Kế hoạch chỉ đạo được xây dựng sát với mục tiêu giáo dục và điều kiện thực tế của nhà trường	2,70	5
3	Ban giám hiệu chỉ đạo phân công rõ ràng trách nhiệm cho các tổ chuyên môn và giáo viên trong thực hiện giáo dục kỹ năng sống	2,60	7
4	Có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng năng lực cho giáo viên về phương pháp giáo dục kỹ năng sống	2,53	8
5	Công tác chỉ đạo chú trọng lồng ghép kỹ năng sống vào các môn học và hoạt động trải nghiệm	2,97	1
6	Ban giám hiệu theo dõi, kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng sống một cách thường xuyên	2,77	4
7	Nhà trường chỉ đạo đánh giá hiệu quả giáo dục kỹ năng sống theo hướng phát triển năng lực học sinh	2,67	6
8	Có sự phối hợp giữa nhà trường, phụ huynh và cộng đồng trong chỉ đạo tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống	2,83	2

Kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy công tác chỉ đạo thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình các tiêu chí dao động từ 2,53 đến 2,97. Điều này cho thấy Ban giám hiệu các nhà trường đã quan tâm chỉ đạo triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống, tuy nhiên mức độ thực hiện giữa các nội dung còn chưa đồng đều và vẫn còn một số hạn chế cần được khắc phục.

Tiêu chí “Công tác chỉ đạo chú trọng lồng ghép kỹ năng sống vào các môn học và hoạt động trải nghiệm” đạt điểm trung bình cao nhất (2,97), xếp thứ nhất. Kết quả này phản ánh các nhà trường đã quan tâm chỉ đạo việc tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục theo định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Tiếp theo là tiêu chí “Có sự phối hợp giữa nhà trường, phụ huynh và cộng đồng trong chỉ đạo tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống” đạt 2,83, cho thấy Ban giám hiệu đã bước đầu chú trọng huy động các lực lượng giáo dục cùng tham gia trong quá trình triển khai hoạt động. Tiêu chí “Nhà trường có kế hoạch chỉ đạo cụ thể đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống” đạt 2,80, phản ánh công tác chỉ đạo đã được xây dựng trên cơ sở kế hoạch tương đối rõ ràng.

Các tiêu chí “Ban giám hiệu theo dõi, kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng sống một cách thường xuyên” (2,77), “Kế hoạch chỉ đạo được xây dựng sát với mục tiêu giáo dục và điều kiện thực tế của nhà trường” (2,70) và “Nhà trường chỉ đạo đánh giá hiệu quả giáo dục kỹ năng sống theo hướng phát triển năng lực học sinh” (2,67) đều đạt mức khá. Tuy nhiên, mức điểm chưa cao cho thấy việc theo dõi, điều chỉnh và đánh giá quá trình thực hiện chưa được tiến hành thường xuyên, đồng thời việc cụ thể hóa mục tiêu phát triển năng lực học sinh trong công tác chỉ đạo vẫn còn những hạn chế.

Hai tiêu chí có điểm trung bình thấp nhất là “Ban giám hiệu chỉ đạo phân công rõ ràng trách nhiệm cho các tổ chuyên môn và giáo viên trong thực hiện giáo dục kỹ năng sống” (2,60) và “Có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng năng lực cho giáo viên về phương pháp giáo dục kỹ năng sống” (2,53). Điều này cho thấy việc phân công nhiệm vụ chưa thật sự rõ ràng, trong khi công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên chưa được quan tâm đúng mức. Đây là những yếu tố có thể ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường.

Nhìn chung, công tác chỉ đạo thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên đã được triển khai tương đối đồng bộ, đặc biệt việc chỉ đạo tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục và tăng cường phối hợp với các lực lượng giáo dục. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả quản lý, các nhà trường cần chú trọng hơn đến việc phân công trách nhiệm cụ thể, tăng cường bồi dưỡng năng lực cho giáo viên và thường xuyên theo dõi, hỗ trợ, điều chỉnh quá trình thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 4. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh

STT	Nội dung	ĐTB	XH
1	Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cụ thể và định kỳ.	2,76	3
2	Việc kiểm tra, đánh giá được thực hiện gắn với mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.	2,80	2
3	Các tiêu chí đánh giá kỹ năng sống của học sinh được thiết kế rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi tiểu học.	2,63	6
4	Công tác kiểm tra, đánh giá chú trọng đến cả quá trình hình thành kỹ năng chứ không chỉ đánh giá kết quả đầu ra.	2,81	1
5	Nhà trường sử dụng nhiều phương pháp đánh giá khác nhau (quan sát, sản phẩm học tập, phản hồi, phỏng vấn...).	2,66	5
6	Kết quả đánh giá kỹ năng sống được sử dụng làm cơ sở cải tiến nội dung, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục.	2,70	4
7	giáo viên được tập huấn kỹ năng đánh giá và theo dõi quá trình phát triển kỹ năng sống của học sinh.	2,56	7
8	Việc kiểm tra, đánh giá có sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh.	2,43	8

Kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho thấy công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình các tiêu chí dao động từ 2,43 đến 2,81. Điều này cho thấy các nhà trường đã quan tâm đến hoạt động kiểm tra, đánh giá trong quá trình triển khai giáo dục kỹ năng sống, tuy nhiên hiệu quả thực hiện giữa các nội dung còn chưa đồng đều và vẫn còn những hạn chế cần được khắc phục.

Tiêu chí “Công tác kiểm tra, đánh giá chú trọng đến cả quá trình hình thành kỹ năng chứ không chỉ đánh giá kết quả đầu ra” đạt điểm trung bình cao nhất (2,81), xếp thứ nhất. Kết quả này phản ánh nhận thức của các nhà trường về yêu cầu đổi mới đánh giá theo hướng phát

triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tiếp theo là tiêu chí “Việc kiểm tra, đánh giá được thực hiện gắn với mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh” đạt 2,80, cho thấy hoạt động đánh giá đã từng bước tiếp cận định hướng của Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018. Tiêu chí “Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống cụ thể và định kỳ” đạt 2,76, phản ánh công tác kiểm tra, đánh giá đã được đưa vào kế hoạch quản lý của nhà trường.

Các tiêu chí “Kết quả đánh giá kỹ năng sống được sử dụng làm cơ sở cải tiến nội dung, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục” (2,70), “Nhà trường sử dụng nhiều phương pháp đánh giá khác nhau” (2,66) và “Các tiêu chí đánh giá kỹ năng sống của học sinh được thiết kế rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi tiểu học” (2,63) đều đạt mức khá. Tuy nhiên, mức điểm chưa cao cho thấy hệ thống tiêu chí đánh giá còn thiếu cụ thể và việc vận dụng đa dạng các phương pháp đánh giá chưa được thực hiện thường xuyên, dẫn đến hiệu quả phản hồi và cải tiến hoạt động giáo dục còn hạn chế.

Hai tiêu chí có điểm trung bình thấp nhất là “Giáo viên được tập huấn kỹ năng đánh giá và theo dõi quá trình phát triển kỹ năng sống của học sinh” (2,56) và “Việc kiểm tra, đánh giá có sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh” (2,43). Kết quả này phản ánh công tác bồi dưỡng năng lực đánh giá cho giáo viên chưa được quan tâm đúng mức, đồng thời sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong theo dõi, đánh giá sự hình thành kỹ năng sống của học sinh còn hạn chế. Đây là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến tính khách quan, toàn diện và hiệu quả của hoạt động kiểm tra, đánh giá.

Nhìn chung, công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên đã có những chuyển biến tích cực theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tuy nhiên, các nhà trường cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chí đánh giá, đa dạng hóa phương pháp đánh giá, tăng cường bồi dưỡng giáo viên và đẩy mạnh sự phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và hiệu quả giáo dục kỹ năng sống.

3.5. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh

3.5.1. Mặt mạnh

Kết quả khảo sát cho thấy công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá ở mức khá. Các chức năng quản lý gồm lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá đều được triển khai, tạo nền tảng cho việc tổ chức giáo dục kỹ năng sống theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Trong công tác lập kế hoạch, các nhà trường đã quan tâm tích hợp nội dung kiểm tra, đánh giá vào kế hoạch giáo dục kỹ năng sống ngay từ đầu năm học (điểm trung bình = 2,83) và xây dựng kế hoạch theo định hướng phát triển toàn diện năng lực học sinh (điểm trung bình = 2,79). Điều này cho thấy các trường bước đầu đã tiếp cận yêu cầu đổi mới của Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 trong quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

Đối với công tác tổ chức và chỉ đạo, các trường đã xây dựng kế hoạch triển khai tương đối rõ ràng (điểm trung bình = 3,00) và chú trọng lồng ghép giáo dục kỹ năng sống vào các môn học, hoạt động trải nghiệm (điểm trung bình = 2,97). Bên cạnh đó, việc phối hợp với phụ huynh và cộng đồng trong tổ chức, chỉ đạo hoạt động giáo dục kỹ năng sống cũng được quan tâm (điểm trung bình lần lượt là 2,86 và 2,83), góp phần mở rộng môi trường giáo dục và tạo điều kiện để học sinh rèn luyện kỹ năng trong nhiều bối cảnh khác nhau.

Trong công tác kiểm tra, đánh giá, các nhà trường đã từng bước chuyển từ đánh giá kết quả sang chú trọng đánh giá cả quá trình hình thành kỹ năng sống của học sinh (điểm trung bình = 2,81), đồng thời gắn hoạt động đánh giá với mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh (điểm trung bình = 2,80). Đây là những tín hiệu tích cực, phù hợp với định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá trong giáo dục phổ thông.

3.5.2. Mặt hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống vẫn còn một số hạn chế. Trước hết, việc lập kế hoạch chưa phát huy đầy đủ vai trò tham gia của giáo viên, phụ huynh và học sinh (điểm trung bình = 2,69), đồng thời một số nhà trường còn gặp khó khăn trong việc xác định nội dung kỹ năng sống phù hợp cho từng khối lớp (điểm trung bình = 2,66) và vẫn còn phụ thuộc vào hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên (điểm trung bình = 2,63).

Trong tổ chức và chỉ đạo thực hiện, công tác hỗ trợ chuyên môn của Ban giám hiệu và việc bồi dưỡng giáo viên về phương pháp giáo dục kỹ năng sống chưa được quan tâm đúng mức. Tiêu chí Ban giám hiệu thường xuyên hỗ trợ, điều chỉnh hoạt động chỉ đạt điểm trung bình 2,53; việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên đạt 2,53 và phân công trách nhiệm cụ thể cho tổ chuyên môn, giáo viên đạt 2,60. Điều này cho thấy năng lực triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống chưa được nâng cao một cách thường xuyên và đồng bộ.

Đối với công tác kiểm tra, đánh giá, sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh trong đánh giá kỹ năng sống của học sinh còn hạn chế, đạt điểm trung bình thấp nhất (2,43). Bên cạnh đó, việc tập huấn kỹ năng đánh giá cho giáo viên (2,56), xây dựng tiêu chí đánh giá phù hợp (2,63) và đa dạng hóa phương pháp đánh giá (2,66) chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng kết quả đánh giá để cải tiến hoạt động giáo dục.

3.5.3. Nguyên nhân

Những hạn chế trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Về khách quan, giáo dục kỹ năng sống là lĩnh vực đòi hỏi sự phối hợp giữa nhiều lực lượng giáo dục, trong khi hệ thống tài liệu hướng dẫn, tiêu chí đánh giá và cơ chế phối hợp chưa thật sự thống nhất. Nguồn lực dành cho hoạt động trải nghiệm, học liệu và kinh phí ở một số trường còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

Về chủ quan, một bộ phận cán bộ quản lý và giáo viên chưa phát huy đầy đủ tính chủ động trong công tác quản lý; năng lực tổ chức, hướng dẫn và đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống còn chưa đồng đều. Công tác bồi dưỡng chuyên môn chưa được thực hiện thường xuyên, trong khi sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng chưa có cơ chế cụ thể và bền vững. Những yếu tố này đã ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý và chất lượng triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học ở địa phương.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại các trường tiểu học ở phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh thông qua bốn chức năng quản lý gồm lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá. Kết quả khảo sát cho thấy công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá ở mức khá. Các nhà trường đã quan tâm xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, từng bước lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các môn học và hoạt động trải nghiệm, đồng thời chú trọng hơn đến công tác kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống vẫn còn một số hạn chế như tính chủ động trong xây dựng kế hoạch chưa cao; sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng chưa thật sự hiệu quả; công tác bồi dưỡng giáo viên, hỗ trợ chuyên môn và phân công trách nhiệm trong tổ chức thực hiện còn hạn chế; việc xây dựng tiêu chí, phương pháp kiểm tra, đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá để cải tiến hoạt động giáo dục chưa được thực hiện đồng bộ. Những hạn chế này cho thấy công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cần tiếp tục được hoàn thiện nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh tiểu học.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2014). *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*.
- Delors, J., Al Mufti, I., Amagi, I., Carneiro, R., Chung, F., Geremek, B., et al. (1996). *Learning: The treasure within: Report to UNESCO of the International Commission on Education for the Twenty-first Century*. UNESCO. <https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf0000102734>
- Hồ, V. T., & Lê Trầm, P. T. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(07S), 278-289. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.07S.2025.1722>
- Hoy, W. K., & Miskel, C. G. (2013). *Educational administration: Theory, research, and practice* (9th ed.). McGraw-Hill.
- Lý, H. M. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học theo tiếp cận tham gia ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(05S), 117-228. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.05S.2025.1652>
- Nguyễn, M. P., & Huỳnh, M. T. (2024). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ ở các trường mầm non quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(03S), 310-317. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.03S.2024.1429>
- Nguyễn, T. H., & Nguyễn, P. D. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học phổ thông ở xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(07S), 330-342. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.07S.2025.1726>
- Nguyễn, T. H., Trần, Đ. N., & Trịnh, T. M. H. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở các trường mầm non thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(03S), 335-348. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.03S.2025.1648>
- Nguyễn, T. M. N., & Võ, X. H. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học tại hệ thống Archimedes School theo tiếp cận tham gia. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(01S), 68-77. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.01S.2025.1516>

- Nguyễn, V. Đ., & Phạm, M. H. (2013). *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn, V. Đ., & Phạm, T. H. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo hướng tiếp cận tham gia ở các trường tiểu học tại phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(08S), 17-28. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.08S.2025.1728>
- Trần, Đ. N., & Nguyễn, N. C. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(01S), 285-296. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.01S.2025.1591>
- United Nations Children's Fund. (2019). *Global framework on transferable skills*. UNICEF. <https://www.unicef.org/media/64751/file/global-framework-on-transferable-skills-2019.pdf>
- United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization. (2021). *Reimagining our futures together: A new social contract for education*. UNESCO. <https://www.unesco.org/en/articles/reimagining-our-futures-together-new-social-contract-education>
- World Health Organization. (1997). *Life skills education for children and adolescents in schools: Introduction and guidelines to facilitate the development and implementation of life skills programmes*. World Health Organization.